TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **34**/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Đàn, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 196/2018/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình C; sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Khối S, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Trần Thị L; sinh năm 1989.

Nơi ĐKHKTT: Khối S, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Đội X, xã TA, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình C và chị Trần Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình C và chị Trần Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hữu Quốc H, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2010 cho anh Nguyễn Đình C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Giao con chung Nguyễn Hữu Quốc K, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2015 cho chị Trần Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do cả hai bên không yêu cầu. Hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình C chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí; hoàn trả lại cho anh Nguyễn Đình C số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002102 ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Đàn;
- UBND xã TA, huyện TC, tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lài